

Số: 457/KH-UBND

Đắk Nông, ngày 10 tháng 7 năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình số 79-CTr/TU ngày 30/5/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TW ngày 19/3/2024 của Ban Bí thư về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh Đắk Nông

Thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TW ngày 19/3/2024 của Ban Bí thư về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động trong tình hình mới (viết tắt là *Chỉ thị số 31-CT/TW*); Chương trình số 79-CTr/TU ngày 30/5/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TW ngày 19/3/2024 của Ban Bí thư về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh Đắk Nông (viết tắt là *Chương trình số 79-CTr/TU*); Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Quán triệt việc thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TW và Chương trình số 79-CTr/TU đến các cấp, các ngành, các tổ chức, doanh nghiệp, người sử dụng lao động và người lao động trên địa bàn tỉnh; tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền nhằm phát huy ý thức trách nhiệm, tính chủ động trong công tác an toàn, vệ sinh lao động trong tình hình mới; tăng cường công tác quản lý nhà nước về an toàn, vệ sinh lao động; thực hiện tốt việc cải thiện điều kiện làm việc, môi trường lao động; phòng ngừa, giảm thiểu tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; đảm bảo sức khỏe, tính mạng, tài sản của người dân, người lao động và doanh nghiệp, bảo đảm quyền của người lao động được làm việc trong điều kiện an toàn, vệ sinh lao động.

2. Yêu cầu

- Các cấp, các ngành, các tổ chức, doanh nghiệp cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp trong kế hoạch thực hiện để triển khai có hiệu quả Chỉ thị số 31-CT/TW và Chương trình số 79-CTr/TU đảm bảo hiệu quả, thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tế của từng cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Thực hiện các quy định của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động bảo đảm chất lượng, hiệu quả, không mang tính đối phó, hình thức. Tăng cường tính chủ động phòng ngừa trong công tác an toàn, vệ sinh lao động. Đảm bảo công tác an toàn, vệ sinh lao động được triển khai đồng bộ trên tất cả các ngành nghề, lĩnh vực; trong đó cần quan tâm chỉ đạo đối với các ngành nghề, lĩnh vực có nguy cơ cao về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp như: Khai thác đá, khai thác khoáng sản, các công trình xây dựng, điện, cơ khí, sử dụng máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Chăm lo cải thiện điều kiện lao động, bảo đảm đạt các tiêu chuẩn lao động theo quy định của pháp luật; tăng cường phòng ngừa tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp; chăm sóc sức khỏe người lao động; bảo đảm an toàn tính mạng cho người lao động, tài sản của Nhà nước, tài sản của doanh nghiệp, của tổ chức, cá nhân... góp phần vào sự phát triển bền vững của tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

- Hằng năm phấn đấu giảm tai nạn lao động, nhất là tai nạn lao động nghiêm trọng, tỷ lệ tai nạn lao động chết người giảm ít nhất 4%/năm.
- Hằng năm số người lao động làm việc trong môi trường tiếp xúc với các yếu tố có nguy cơ được khám, phát hiện bệnh nghề nghiệp tăng ít nhất 5%/năm.
- Số cơ sở phát sinh yếu tố có hại được quan trắc môi trường lao động tăng ít nhất 5%/năm.
- 100% số vụ tai nạn lao động nghiêm trọng, chết người, cháy nổ hằng năm được điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.
- Đến năm 2030, trên 85% số người lao động làm việc tại các cơ sở có nguy cơ bị bệnh nghề nghiệp được khám, phát hiện và điều trị bệnh nghề nghiệp.
- Hằng năm 100% người lao động được xác nhận làm các nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm và đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm được hưởng các chính sách, chế độ ưu đãi theo quy định của pháp luật; 100% người lao động đã được xác nhận bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp được chăm sóc sức khỏe và phục hồi chức năng lao động.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nâng cao trách nhiệm của cấp ủy đảng, chính quyền các cấp trong việc bảo đảm quyền của người lao động được làm việc trong điều kiện an toàn, vệ sinh lao động

- Các cấp ủy đảng, chính quyền thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác bảo đảm an toàn lao động, vệ sinh lao động, chăm lo cải thiện môi trường điều kiện làm việc, chủ động phòng ngừa tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp bảo đảm sức khỏe cho người lao động. Xác định đây là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, phải đưa vào chương trình, kế hoạch công tác hằng năm; bảo đảm quyền của người lao động được làm việc trong điều kiện an toàn, vệ sinh lao động và bảo vệ tài sản, quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhà nước, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động, sự phối hợp chặt chẽ của các Sở, Ban, ngành, địa phương, tổ chức chính trị - xã hội và doanh nghiệp trong việc thực hiện công tác an toàn, vệ sinh lao động; công tác điều tra, giám định và thực hiện các chính sách khắc phục hậu quả tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp. Phát động phong trào quần chúng xây dựng “văn hóa an toàn lao động” tại nơi làm việc và nâng cao “trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp”.

- Tăng cường công tác hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; kết hợp chặt chẽ giữa chủ động phòng ngừa với phát hiện, xử lý nghiêm vi phạm.

2. Đổi mới công tác tuyên truyền, giáo dục chính sách, pháp luật, nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm về công tác an toàn, vệ sinh lao động trong tình hình mới

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động cho cán bộ lãnh đạo, quản lý, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, người sử dụng lao động và người lao động.

- Hoạt động thông tin, tuyên truyền, giáo dục phải tập trung hướng về cơ sở; đối tượng cần ưu tiên là người sử dụng lao động, cán bộ làm công tác an toàn, vệ sinh lao động, người làm công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động tại các doanh nghiệp khai thác đá, khai thác khoáng sản, xây dựng, sản xuất vật liệu xây dựng, điện, cơ khí, dịch vụ du lịch.

- Đổi mới nội dung, đa dạng hóa hình thức thông tin, tuyên truyền cho phù hợp với từng nhóm đối tượng lao động, quan tâm ngành, lĩnh vực có nguy cơ cao. Nâng cao hiệu quả, thu hút sự tham gia của doanh nghiệp, người lao động trong Tháng hành động về an toàn, vệ sinh lao động, Tháng Công nhân hằng năm.

- Nội dung tuyên truyền, giáo dục phải cụ thể, thiết thực, phù hợp với từng loại đối tượng; tăng cường việc tư vấn, phổ biến các kinh nghiệm, phương pháp và kỹ năng phòng ngừa tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp cho doanh nghiệp và toàn xã hội; có biện pháp lồng ghép nội dung tuyên truyền an toàn, vệ sinh lao động với các nội dung tuyên truyền về an toàn giao thông, an toàn vệ sinh thực phẩm, an toàn phòng chống cháy nổ.

- Tạo điều kiện cho người lao động, nhất là người làm việc trong khu vực không có quan hệ lao động được tiếp cận thông tin về những vấn đề liên quan đến an toàn, vệ sinh lao động, nâng cao nhận thức, trách nhiệm, chủ động phòng ngừa.

- Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, hội quần chúng, các cơ quan báo chí trong vận động, tuyên truyền, xây dựng văn hóa an toàn lao động trong hội viên, đoàn viên và Nhân dân. Đẩy mạnh hoạt động đối thoại, thương lượng về bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động và điều kiện làm việc, góp phần xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ.

3. Thực hiện tốt hệ thống chính sách, pháp luật về công tác an toàn, vệ sinh lao động

Thường xuyên rà soát lại các quy định của pháp luật có liên quan đến công tác an toàn, vệ sinh lao động để đề xuất sửa đổi, bổ sung nhằm hoàn thiện hệ thống chính sách. Tiếp tục ban hành văn bản chỉ đạo, tổ chức rà soát, bổ sung, hoàn thiện chính sách, pháp luật khắc phục kịp thời hạn chế, bất cập trong thực tiễn, chú trọng chính sách phòng ngừa, giảm thiểu, khắc phục rủi ro về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

4. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước về an toàn, vệ sinh lao động

- Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý theo hướng thống nhất, tập trung, xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, tránh tình trạng phân tán, chồng chéo trong quản lý Nhà nước, có sự phối hợp chặt chẽ giữa các Sở, Ban, ngành, các đoàn thể trong việc chỉ đạo, thực hiện công tác an toàn, vệ sinh lao động. Xây dựng hệ thống thông tin theo dõi, hình thành hệ thống cơ sở dữ liệu quản lý doanh nghiệp trên địa bàn.

- Thường xuyên kiểm tra, thanh tra, bảo đảm chính sách, pháp luật được thực hiện nghiêm; thực hiện tốt Chương trình quốc gia về an toàn, vệ sinh lao động. Tích cực cải cách hành chính, nhất là thủ tục hành chính theo hướng thiết thực, đơn giản, công khai, minh bạch, tiết kiệm thời gian và chi phí cho doanh nghiệp, người lao động. Xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên ngành để nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, tiếp nhận và báo cáo tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp. Chủ động trao đổi thông tin, kinh nghiệm, hợp tác đào tạo, chuyên sâu về công tác an toàn, vệ sinh lao động.

- Định kỳ đánh giá tác động môi trường, nhất là đối với các dự án đầu tư khai thác hầm lò, sản xuất công nghiệp, xây lắp, nơi có điều kiện lao động nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm; kiểm soát các yếu tố nguy hiểm, có hại tại nơi làm việc; thường xuyên rà soát, đề xuất bổ sung danh mục nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm, bệnh nghề nghiệp. Thực hiện nghiêm việc khai báo, thống kê, báo cáo, điều tra sự cố gây mất an toàn, vệ sinh lao động, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp. Thường xuyên quan tâm về an toàn, vệ sinh lao động đối với các nhóm lao động nữ, chưa thành niên, người khuyết tật, người cao tuổi, giúp việc gia đình, người học nghề, tập nghề, thử việc và lao động được cho thuê lại, lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài. Thực hiện tốt chính sách khám sức khoẻ định kỳ, giám định, chăm sóc sức khoẻ, phục hồi chức năng, điều trị, tiền lương, chi phí y tế, trợ cấp, bồi thường, bảo hiểm và các chính sách khác theo quy định cho người bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

- Giám sát, quản lý chặt chẽ các dịch vụ huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động; quan trắc môi trường lao động; khám sức khoẻ định kỳ, khám và phát hiện bệnh nghề nghiệp; kiểm định máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động. Nâng cao chất lượng các cơ sở y tế khám, điều trị bệnh nghề nghiệp; cơ sở điều dưỡng, phục hồi chức năng lao động; bộ phận an toàn, vệ sinh lao động, bộ phận y tế, hội đồng an toàn, vệ sinh lao động tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh đáp ứng yêu cầu thực tế.

5. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực có chuyên môn sâu về an toàn, vệ sinh lao động

- Chú trọng, quan tâm đến công tác đào tạo, huấn luyện, chuyên giao, cập nhật kiến thức, kỹ năng an toàn, vệ sinh lao động, phòng, chống bệnh nghề nghiệp, nhất là đối với người làm công tác an toàn, vệ sinh lao động, y tế tại

doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh; thanh tra lao động, thanh tra an toàn, vệ sinh lao động, bao gồm cả khu vực không có quan hệ lao động. Tăng cường nguồn lực đầu tư mạnh cho nghiên cứu, ứng dụng khoa học - công nghệ tiên tiến trong chăm sóc sức khỏe người lao động, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động trong tình hình mới.

- Tăng cường công tác đào tạo, nâng cao hiểu biết, kỹ năng phòng tránh tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp và bảo đảm vệ sinh lao động cho người lao động.

- Hướng dẫn các doanh nghiệp, người sử dụng lao động có biện pháp lồng ghép giữa việc đào tạo kiến thức chuyên môn, nâng cao tay nghề với việc nâng cao trình độ, kỹ năng phòng ngừa tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, quản lý rủi ro, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động cho người lao động.

- Đưa nội dung an toàn lao động, vệ sinh lao động vào chương trình giáo dục đào tạo nghề. Các cơ sở đào tạo nghề, các doanh nghiệp, người sử dụng lao động, có biện pháp lồng ghép giữa việc đào tạo kiến thức chuyên môn, nâng cao tay nghề với nâng cao trình độ, kỹ năng phòng ngừa tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, quản lý rủi ro, đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh lao động. Tổ chức tốt công tác huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động.

- Đẩy mạnh ứng dụng các tiến bộ của khoa học, công nghệ trong công tác an toàn lao động, vệ sinh lao động, áp dụng các biện pháp kỹ thuật, công nghệ tiên tiến để cải thiện môi trường và điều kiện làm việc cho người lao động.

- Tăng cường công tác nghiên cứu, cải tiến trang thiết bị bảo vệ cá nhân thiết yếu, phương tiện cấp cứu, cứu hộ, các trang thiết bị phù hợp với quá trình đổi mới công nghệ và phù hợp với thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.

6. Tăng cường nguồn lực cho công tác an toàn, vệ sinh lao động

- Tăng cường nguồn lực Nhà nước và doanh nghiệp đầu tư cho công tác an toàn, vệ sinh lao động gắn với đổi mới cơ chế tài chính, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực, ưu tiên bố trí nguồn lực để triển khai các biện pháp phòng ngừa tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp đối với cả khu vực không có quan hệ lao động. Các cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền quan tâm lồng ghép nội dung an toàn, vệ sinh lao động trong chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của ngành, địa phương; các chương trình, dự án liên quan đến lĩnh vực lao động, y tế và môi trường lao động.

- Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực cho công tác an toàn, vệ sinh lao động. Khuyến khích doanh nghiệp chủ động đầu tư nguồn lực, triển khai biện pháp phòng ngừa, tăng cường công tác tự kiểm tra, giảm thiểu tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp. Quản lý chặt chẽ và sử dụng có hiệu quả Quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp theo hướng đóng, hưởng linh hoạt, nâng mức hưởng, mức hỗ trợ phù hợp cho người thụ hưởng bảo đảm ổn định cuộc sống, mở rộng và phát triển nhanh đối tượng tham gia bảo hiểm tai nạn lao động tự nguyện có sự hỗ trợ của Nhà nước sâu rộng tới toàn tỉnh.

7. Tăng cường công tác phối hợp, thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả công tác an toàn, vệ sinh lao động

- Cấp ủy đảng, chính quyền các cấp tăng cường chỉ đạo công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân vi phạm pháp luật.

- Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, các tổ chức chính trị - xã hội trong giám sát thực hiện công tác an toàn, vệ sinh lao động; nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các Sở, Ban, ngành, địa phương, nhất là các ngành lao động, y tế, môi trường với địa phương, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh theo chức năng, nhiệm vụ được giao, chú trọng khu vực không có quan hệ lao động.

- Định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá công tác an toàn, vệ sinh lao động; kịp thời tham mưu cho các cấp, chính quyền về những khó khăn, vướng mắc liên quan đến công tác an toàn, vệ sinh lao động trên địa bàn tỉnh.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành, đoàn thể của tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện tốt các nội dung của Kế hoạch trong phạm vi nhiệm vụ công tác của ngành.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả Chương trình quốc gia an toàn, vệ sinh lao động của tỉnh từng giai đoạn; tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Chương trình an toàn, vệ sinh lao động các giai đoạn sắp tới; tổ chức thành công Tháng hành động an toàn, vệ sinh lao động hằng năm.

- Phối hợp với cơ quan thông tin đại chúng và các cơ quan liên quan đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục về công tác an toàn, vệ sinh lao động trong tình hình mới.

- Tổ chức tập huấn, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý, cán bộ làm công tác an toàn, vệ sinh lao động các Sở, Ban, ngành, các huyện, thành phố và doanh nghiệp. Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở đào tạo nghề lồng ghép kiến thức, kỹ năng phòng ngừa tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, quản lý rủi ro, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động cho học sinh, sinh viên và người học nghề vào chương trình đào tạo; đặc biệt là việc đào tạo lực lượng lao động kỹ thuật làm việc trong các ngành nghề có nguy cơ cao về mất an toàn lao động.

- Chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan làm tốt công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm về công tác an toàn lao động, vệ sinh lao động đối với các đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn và xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị để xảy ra tai nạn lao động.

- Phối hợp đẩy mạnh phong trào thi đua, kịp thời tuyên dương khen thưởng các đơn vị, doanh nghiệp, cá nhân thực hiện tốt công tác an toàn, vệ sinh lao động.

- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch; công tác tổ chức thực hiện đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động tại các địa phương, đơn vị, doanh nghiệp; tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện công tác an toàn lao động, vệ sinh lao động cho Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội theo quy định.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội triển khai hiệu quả các nội dung liên quan tới công tác an toàn, vệ sinh lao động của các đơn vị, doanh nghiệp đóng trên địa bàn tỉnh theo quy định.

3. Sở Tài chính

Chủ trì phối hợp, hướng dẫn việc xây dựng nội dung, chương trình, phương pháp lập kế hoạch, dự toán kinh phí hằng năm và cơ chế quản lý tài chính, thanh quyết toán đối với các nội dung liên quan tới công tác an toàn, vệ sinh lao động. Hằng năm, căn cứ khả năng ngân sách, cân đối, tham mưu bố trí kinh phí địa phương để thực hiện Chương trình quốc gia an toàn, vệ sinh lao động hằng năm trên địa bàn tỉnh, hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình theo quy định; phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trong việc kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình.

4. Sở Y tế

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức triển khai hiệu quả các nội dung liên quan tới công tác phòng chống bệnh nghề nghiệp và chăm sóc sức khỏe người lao động tại các đơn vị, doanh nghiệp đóng trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả Chương trình quốc gia an toàn, vệ sinh lao động của tỉnh theo từng giai đoạn, Tuần lễ quốc gia an toàn, vệ sinh lao động và Tháng hành động an toàn, vệ sinh lao động hằng năm.

- Tích cực tuyên truyền, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện công tác bảo đảm môi trường lao động, chăm sóc sức khỏe người lao động đối với các đơn vị, doanh nghiệp, kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý các vi phạm.

- Hằng năm xây dựng kế hoạch, hướng dẫn, triển khai thực hiện công tác vệ sinh lao động, chăm sóc sức khỏe người lao động; tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Y tế theo quy định.

5. Sở Công Thương

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các ngành liên quan tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động; phối hợp tổ chức thực hiện tốt công tác quản lý an toàn lao động, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành liên quan tăng cường công tác quản lý an toàn đối với lĩnh vực ngành công thương: hóa chất; vật liệu nổ công nghiệp; xăng dầu, an toàn điện; sang chiết, nạp, kinh doanh khí hóa lỏng; kinh doanh thương mại...; tăng cường thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động để kịp thời phát hiện và xử lý các vi phạm theo quy định của pháp luật.

6. Công an tỉnh

- Phối hợp các Sở, Ban, ngành liên quan tăng cường hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị, doanh nghiệp trong việc thực hiện đảm bảo các quy định của pháp luật hiện hành về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, về bảo đảm an toàn môi trường và các quy định liên quan đến an toàn lao động.

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các đơn vị có liên quan tăng cường hướng dẫn, đôn đốc và chỉ đạo các ngành, các đơn vị, địa phương, doanh nghiệp tổ chức thực hiện có hiệu quả Chương trình quốc gia an toàn, vệ sinh lao động theo từng giai đoạn và theo quy định pháp luật.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện Luật Phòng cháy chữa cháy, Luật Môi trường; tổ chức kiểm tra, hướng dẫn và kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về an toàn phòng cháy chữa cháy và môi trường đối với các tổ chức cá nhân, doanh nghiệp vi phạm.

7. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

Tổ chức triển khai hoạt động cải thiện điều kiện lao động, giảm thiểu tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp trong lĩnh vực do đơn vị quản lý.

8. Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan đẩy mạnh công tác nghiên cứu, ứng dụng khoa học - công nghệ trong sản xuất, sử dụng trang thiết bị bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động, cải thiện môi trường, điều kiện làm việc cho người lao động.

9. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục về công tác an toàn, vệ sinh lao động trong tình hình mới.

- Hướng dẫn, định hướng các cơ quan báo chí, truyền thông trên địa bàn tỉnh (Báo, Đài, tạp chí, bản tin, trang thông tin điện tử của tỉnh) và các Sở, Ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền các hoạt động về an toàn, vệ sinh lao động, hoạt động hưởng ứng Tháng hành động về an toàn, vệ sinh lao động theo kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh hằng năm.

10. Báo Đák Nông, Đài Phát thanh và Truyền hình Đák Nông

- Phối hợp với các Sở, Ban, ngành liên quan, các địa phương đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật về bảo hộ lao động; xây

dựng các phóng sự, đưa tin, bài... phản ánh các hoạt động về công tác an toàn, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ trên địa bàn.

- Chủ động xây dựng Kế hoạch thông tin, tuyên truyền kịp thời các hoạt động Tháng hành động an toàn, vệ sinh lao động hằng năm tại các huyện, thành phố, đơn vị, doanh nghiệp.

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xây dựng phóng sự, chuyên đề về an toàn, vệ sinh lao động để tuyên truyền, cảnh báo nguy cơ tai nạn lao động và cháy nổ; biểu dương các tập thể và cá nhân làm tốt công tác an toàn, vệ sinh lao động, đồng thời phê bình những đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh vi phạm các quy định về công tác an toàn, vệ sinh lao động để xảy ra tai nạn lao động, cháy, nổ nghiêm trọng gây thiệt hại về người, tài sản của Nhà nước, doanh nghiệp và của công dân.

11. Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh

- Phối hợp với các Sở, Ban, ngành liên quan triển khai quy định của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động; thường xuyên theo dõi, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động tại các doanh nghiệp thuộc các khu công nghiệp.

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các Sở, ngành chức năng tổ chức huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động cho các nhóm đối tượng làm việc tại các doanh nghiệp thuộc địa bàn các khu công nghiệp; tổ chức thực hiện tốt công tác quản lý an toàn lao động, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ đối với các doanh nghiệp trong các khu công nghiệp.

12. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh và Liên minh Hợp tác xã tỉnh

Tham gia, phối hợp với các Sở, Ban, ngành, tổ chức thực hiện Kế hoạch; vận động, tuyên truyền các đoàn viên, hội viên và Nhân dân, người lao động gương mẫu thực hiện các quy định của pháp luật về công tác an toàn, vệ sinh lao động theo Chỉ thị số 31-CT/TW, Chương trình số 79-CTr/TU và Kế hoạch này. Tăng cường phối hợp trong việc tuyên truyền, hướng dẫn, giám sát an toàn, vệ sinh lao động đối với các tổ chức, cá nhân tham gia sản xuất, kinh doanh thuộc mọi thành phần kinh tế.

13. Các Sở, Ban, ngành, đơn vị liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai các nội dung của Kế hoạch này theo chỉ đạo của Ban Bí thư tại Chỉ thị số 31-CT/TW, chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Chương trình số 79-CTr/TU; tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động; phối hợp, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện công tác an toàn, vệ sinh lao động đối với các đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn thuộc lĩnh vực quản lý.

14. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Xây dựng kế hoạch, nội dung các hoạt động công tác an toàn, vệ sinh lao động của địa phương đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới. Thực hiện tốt chức năng quản lý Nhà nước về công tác an toàn, vệ sinh lao động trên địa bàn quản lý theo phân cấp. Tăng cường công tác đôn đốc, kiểm tra, giám sát và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về an toàn, vệ sinh lao động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp thuộc địa bàn quản lý.

- Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, các tổ chức, đoàn thể phối hợp với các cơ quan chức năng tổ chức thực hiện các nội dung của Kế hoạch, đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động trên địa bàn.

15. Các doanh nghiệp, các cơ sở sản xuất kinh doanh

- Kiện toàn bộ phận an toàn, vệ sinh lao động (bảo hộ lao động); bố trí đủ nhân lực phụ trách công tác an toàn, vệ sinh lao động; đảm bảo mạng lưới an toàn vệ sinh viên, lực lượng sơ cấp cứu tại chỗ theo quy định của pháp luật. Tuyên truyền phổ biến Bộ luật Lao động năm 2019, Luật An toàn, vệ sinh lao động và các văn bản khác quy định về an toàn, vệ sinh lao động.

- Xây dựng Kế hoạch an toàn vệ sinh lao động gắn liền kế hoạch sản xuất kinh doanh hằng năm; thành lập, kiện toàn bộ phận hoặc cử cán bộ phụ trách, theo dõi công tác an toàn, vệ sinh lao động trong đơn vị và trang bị đầy đủ phương tiện bảo hộ lao động cho người lao động; thường xuyên tổ chức huấn luyện công tác an toàn, vệ sinh lao động cho người lao động; cải thiện môi trường điều kiện lao động tại nơi làm việc; tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động để phát hiện sớm bệnh nghề nghiệp và có biện pháp quản lý sức khỏe đối với người lao động; xây dựng văn hóa an toàn lao động tại nơi làm việc, góp phần quan trọng trong việc phấn đấu đạt và vượt các chỉ tiêu Kế hoạch đã đề ra.

- Tổ chức đăng kiểm (kiểm định), khai báo các máy, thiết bị, vật tư, hất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động; xây dựng nội quy, quy trình về an toàn lao động trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của đơn vị; tổ chức huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động cho người lao động và cấp giấy chứng nhận, thẻ an toàn cho công nhân vận hành các máy, thiết bị, làm công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động theo đúng quy định.

- Thực hiện đầy đủ các quy định chế độ, chính sách về bồi thường, trợ cấp cho người lao động khi bị tai nạn lao động và mắc bệnh nghề nghiệp. Trang bị đầy đủ phương tiện bảo vệ cá nhân cho người lao động; quan trắc, đo kiểm môi trường lao động và cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động; thực hiện bồi dưỡng bằng hiện vật cho người lao động làm các công việc có yếu tố nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm.

- Thường xuyên tự kiểm tra về an toàn, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ trong doanh nghiệp, bổ sung các biển báo, rào chắn những khu vực

nguy hiểm có nguy cơ tai nạn lao động; bảo dưỡng sửa chữa thiết bị, đầu tư trang bị bổ sung phương tiện phòng cháy, chữa cháy, phương tiện cứu nạn; rà soát và bổ sung nội quy, quy trình an toàn, vệ sinh lao động, phòng, chống cháy nổ cho những công việc, địa điểm sản xuất có nguy cơ tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, cháy nổ.

- Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất về công tác an toàn, vệ sinh lao động, tình hình tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp với các cơ quan chức năng theo quy định của pháp luật.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình số 79-CTr/TU ngày 30/5/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TW ngày 19/3/2024 của Ban Bí thư về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh Đắk Nông, đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên, yêu cầu các Sở, Ban, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các doanh nghiệp căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức triển khai thực hiện; định kỳ 6 tháng, một năm báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp)./

Nơi nhận:

- Bộ LĐ-TB&XH;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Các đơn vị lực lượng vũ trang tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Liên minh Hợp tác xã tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các doanh nghiệp SXKD trên địa bàn;
(giao Sở LĐ-TB&XH sao gửi)
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX (Q).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Trọng Yên